TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 – AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 13/2025/QĐST-HNGĐ	*An Giang, ngày 17 tháng 7 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN T2 TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ T2 CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 127/2025/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Trương Thị Ánh L**, sinh ngày 01/01/1977; Địa chỉ: Tổ 9, ấp Thạnh Lợi, xã H, tỉnh An Giang.

Bị đơn: Ông **Nguyễn Ngọc T**, sinh ngày 01/01/1972; Địa chỉ: Tổ 9, ấp Thạnh Lợi, xã H, tỉnh An Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc T2 tình ly hôn và thoả T2 của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả T2 đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự T2 tình ly hôn giữa bà Trương Thị Ánh L và ông Nguyễn Ngọc T.

2. Công nhận sự thoả T2 của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 02 con chung gồm Nguyễn Thanh T1, sinh ngày 11/5/2006 và Nguyễn Minh T2, sinh ngày 01/3/2009. Ông T và bà L thoả T2 giao cháu T2 cho ông T nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, ông T không yêu cầu cấp dưỡng nên ghi nhận. Cháu T1 đã trưởng thành, không bị hạn chế năng lực hành vi dân sự nên không có yêu cầu.

- Về tài sản chung: Tự thoả T2, không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

* Về án phí sơ thẩm: Án phí hôn nhân và gia đình là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Bà L tự nguyện nộp hết và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0015681 ngày 14/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang (Nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8, tỉnh An Giang). Hoàn trả cho bà L số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa T2 thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 – An Giang;
- UBND xã H, tỉnh An Giang;
- Thi hành án dân sự tỉnh An Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Pho